TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC SƠN** TỈNH QUẢNG NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 10 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hòa

Ông Trương Công Thứ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Ánh Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2023/TLST-HS, ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn D; sinh ngày: 18/12/1994, tại: huyện P, tỉnh Q; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn 4, xã H, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L (Sinh năm 1957) và con bà Nguyễn Thị S (Sinh năm 1959); tiền án: 02 tiền án, ngày 21/6/2019 bị Toà án nhân dân huyện Phước Sơn, Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, ngày 24/11/2022 bị Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội *"Bắt, giữ người trái pháp luật"* theo Bản án số 216/2022/HSST ngày 24/11/2022, Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 278/2023/HSPT-QĐ ngày 29/3/2023 của Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội, Quyết định thi hành án phạt tù số 19/2023/QĐ-CA ngày 10/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam; tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 21/01/2013, bị Công an huyện Phước Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Gây rối trật*

tự công cộng" phạt tiền 5.000.000 đồng; bị bắt tạm giữ ngày 30/6/2023, tạm giam ngày 09/7/2023, hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Nguyễn Trí B - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 00 phút, ngày 30/6/2023, tại thôn 4, xã Phước Hiệp, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, Tổ công tác Công an huyện Phước Sơn đang thực hiện nhiệm vụ thì phát hiện Bùi Văn D có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu cho kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện tại túi quần trước bên phải của Bùi Văn D có 01 hộp kim loại hình trụ tròn (có đường kính 2,7 cm, chiều dài 10 cm), màu xanh, bên trên có chữ "Berocca" và gắn nắp nhựa, bên trong có chứa 11 gói giấy bạc, loại giấy trong bao thuốc lá, bên trong gói giấy bạc có nhiều chất rắn dạng cục và bột màu trắng. Bùi Văn D khai nhận đây là ma tuý loại Heroine D mua để sử dụng cho bản thân. Công an huyện Phước Sơn đã bắt giữ người và thu giữ tang vật: 11 gói giấy bạc, loại giấy trong bao thuốc lá, bên trong gói giấy bạc có nhiều chất rắn dạng cục và bột màu trắng thu giữ tại túi quần trước bên phải của Bùi Văn D. 01 hộp kim loại hình trụ tròn (có đường kính 2,7 cm, chiều dài 10 cm), màu xanh, bên trên có chữ "Berocca" và gắn nắp nhựa màu trắng.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Văn D khai nhận: Vào chiều ngày 29/6/2023, tại khu vực ngã ba Cây Cốc, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam D đã mua của một người đàn ông tên A (không rõ lai lịch, người huyện Tiên Phước, Quảng Nam) số ma túy nêu trên với số tiền 1.200.000 đồng, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 93/KL-KTHS(MT) ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam xác định: Mẫu chất rắn dạng cục - bột màu trắng do Bùi Văn D tàng trữ vào ngày 30/6/2023 là ma tuý; loại Heroine, có khối lượng 0,855 gam.

Quá trình điều tra xác định: Vào ngày 21/6/2019, bị cáo Bùi Văn D bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Bản án số 07/2019/HS-ST, chấp hành xong án phạt tù ngày 30/4/2020 chưa được xóa án tích, đến ngày 22/12/2021, Bùi Văn D tiếp tục

phạm tội, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội *"Bắt, giữ người trái pháp luật"* với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"Tái phạm"* theo Bản án số 216/2022/HS-ST ngày 24/11/2022 và Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 278/2023/HSPT-QĐ ngày 29/3/2023 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội, bị cáo Bùi Văn D đang trong thời gian chờ đi chấp hành án thì ngày 30/6/2023, bị cáo Bùi Văn D thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSPS-HS, ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Bùi Văn D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Phước Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 *(Sáu)* năm 06 *(Sáu)* tháng đến 07 *(Bảy)* năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với hình phạt 20 tháng tù của Bản án số 216/2022/HS-ST ngày 24/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định của pháp luật.

Không đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 0,608 gam ma túy loại Heroine (còn lại sau giám định); 01 hộp kim loại hình trụ tròn màu xanh, bên trên có chữ "Berocca" gắn nắp nhựa màu trắng.

Luận cứ của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy do bạn bè rủ rê, do đó đã mua ma túy tàng trữ để sử dụng. Khi bị Công an phát hiện bắt giữ bị cáo đã thành khẩn

khai báo, gia đình thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất của hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định đề nghị không phạt bổ sung. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo vì gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo.

Bị cáo thống nhất luận tội của Kiểm sát viên, luận cứ bào chữa, không tranh luận gì, nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 29/6/2023, Bùi Văn D đã mua của một người đàn ông tên A (không rõ lai lịch) một gói ma túy loại Heroine với số tiền là 1.200.000 đồng, D chia thành nhiều gói nhỏ và cất trong 01 hộp kim loại, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến ngày 30/6/2023 thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Bị cáo D có nhân thân không tốt ngày 21/6/2019 bị cáo Bùi Văn D bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* chưa được xóa án tích, đến ngày 22/12/2021, Bùi Văn D tiếp tục phạm tội*"Bắt, giữ người trái pháp luật"* bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù, trong thời gian chờ đi chấp hành án thì ngày 30/6/2023, bị cáo Bùi Văn D thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm"*. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"quy định

tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo Bùi Văn D là người nghiện chất ma túy, nên biết được hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bùi Văn D là người có nhân thân không tốt đã 02 lần bị Tòa án xử phạt tù và 01 lần bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo không lấy đây làm bài học để cải tạo trở thành người có ích cho xã hội, bị cáo sử dụng và mua trái phép chất ma túy tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo làm gia tăng tệ nạn ma túy và ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn trên địa bàn huyện. Vì vậy, xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để bị cáo cai nghiện trở thành người có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét luận tội của Viện kiểm sát và luận cứ của người bào chữa: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát và người bào chữa về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Chấp nhận đề nghị của người bào chữa miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Không xử phạt bổ sung bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo.

[7] Đối với người tên A bán ma tuý cho bị cáo Bùi Văn D vào ngày 29/6/2023 tại khu vực ngã ba Cây Cốc thuộc thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phước Sơn đã tiến hành các biện pháp xác minh nhưng do không đủ cơ sở nên không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không đề cập đến việc xử lý.

[8] Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Bùi Văn D và kết quả dương tính với ma túy loại Heroine. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Văn

D đã bị Công an huyện Phước Sơn xử phạt vi phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền.

[9] *Về xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra Công an huyện Phước Sơn đã thu giữ của Bùi Văn D 0,855 gam ma túy, loại Heroine; 01 hộp kim loại hình trụ tròn.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu để tiêu hủy:

- 0,608 *(không phẩy sáu trăm lẻ tám)* gam số ma túy, loại Heroine và toàn bộ bao gói mẫu vật sau giám định được đựng trong một bì niêm phong (loại bì giấy dùng để gửi công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam số 93/PC09).

- 01 *(một)* hộp kim loại hình trụ tròn (có đường kính 2,7 cm, chiều dài 10 cm), màu xanh, bên trên có chữ "Berocca" có gắn nắp nhựa màu trắng.

[10] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Bùi Văn D là cá nhân thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn nộp. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo:

Bùi Văn D: 06 *(Sáu)* năm tù. Tổng hợp với hình phạt: 20 *(Hai mươi)* tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 216/2022/HS-ST ngày 24/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Bùi Văn D phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 *(Bảy)* năm 08 *(Tám)* tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 30/6/2023.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu để tiêu hủy:

0,608 *(không phẩy sáu trăm lẻ tám)* gam số ma túy, loại Heroine và toàn bộ bao gói mẫu vật sau giám định được đựng trong một bì niêm phong (loại bì giấy

dùng để gửi công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam số 93/PC09).

01 *(một)* hộp kim loại hình trụ tròn (có đường kính 2,7 cm, chiều dài 10 cm), màu xanh, bên trên có chữ "Berocca" có gắn nắp nhựa màu trắng.

Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/10/2023.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *Cơ quan tiến hành tố tụng;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Sở tư pháp Q.Nam;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thị Lan